

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4707/TT-STC ngày 18 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn cổ phần của Ủy ban nhân tỉnh tại Công ty cổ phần Xây dựng và Khai thác thủy lợi Kon Tum, với một số nội dung chính sau:

1. Số lượng cổ phần của Nhà nước chuyển nhượng:

Số lượng cổ phần chuyển nhượng:	46.413 cổ phần, chiếm 65% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum
Loại cổ phần chuyển nhượng:	Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Giá trị cổ phần chuyển nhượng theo mệnh giá	464.130.000 đồng
Số cổ phần nắm giữ sau khi chuyển nhượng	0 cổ phần

2. Giá khởi điểm chào bán: 26.093 đồng/cổ phần (*Hai mươi sáu nghìn, không trăm chín mươi ba đồng trên cổ phần*).

3. Đối tượng nhận chuyển nhượng: Tất cả các nhà đầu tư (*cá nhân, tổ chức*) trong và nước ngoài đáp ứng điều kiện theo Quy chế chuyển nhượng vốn.

4. Phương thức chuyển nhượng:

- Thực hiện theo quy định tại điểm 2 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP: *“Việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần chưa niêm yết (hoặc đã niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán) theo phương thức đấu giá công khai; trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận”*.

- Thực hiện chuyển nhượng vốn tuân tự theo phương thức giao dịch ngoài sàn: đấu giá công khai; trường hợp đấu giá công khai không thành công chuyển sang chào bán cạnh tranh; nếu chào bán cạnh tranh không thành công sẽ chuyển sang thỏa thuận.

- Chọn Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt thực hiện chuyển nhượng vốn tuân tự theo phương thức giao dịch ngoài sàn nêu trên.

- Giao Sở Tài chính phối hợp với Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt và Công ty cổ phần Xây dựng và Khai thác thủy lợi Kon Tum thực hiện chuyển nhượng theo phương thức nêu trên đúng theo quy định.

5. Thời gian thực hiện: Trong tháng 12 năm 2020 và quý I năm 2021.

(Chi tiết kèm theo Phương án chuyển nhượng vốn cổ phần của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công ty cổ phần Xây dựng và Khai thác thủy lợi Kon Tum kèm theo Tờ trình số 4707/TT-STC ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Sở Tài chính)

Điều 2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung, số liệu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Xây dựng và Khai thác thủy lợi Kon Tum và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh (KTTH);
- Lưu: VT, KTTH.TTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn

BÁO CÁO TƯ VẤN

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KONTUM TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KONTUM

Địa chỉ: Số 42 Hoàng Diệu, Phường Thống Nhất, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum

Điện thoại: (84-260) 386 3598 Fax: (84-260)386 3598

ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

BAOVIET  **Securities**
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Kon Tum, năm 2020

MỤC LỤC

PHẦN I: CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM..	6
I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐƯỢC CHÀO BÁN	6
1. Thông tin cơ bản	6
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	7
4. Quá trình tăng vốn điều lệ	7
5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	8
6. Vốn Điều lệ và cơ cấu cổ đông	9
6.1 Vốn điều lệ và cổ phần.....	9
6.2 Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/06/2020.....	9
7. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty.....	10
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất.....	10
8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất	10
8.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	12
9. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tiếp theo	13
10. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Không có.	14
11. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu được thoái vốn: Không có.	14
II. NHU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG ĐỐI VỚI CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM.....	14
PHẦN II: PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	15
I. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	15
II. MỤC ĐÍCH VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	16
III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN, LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN ĐẦU TƯ RA NGOÀI CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM	16
IV. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	17

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

1.	<i>Nguyên tắc thực hiện</i>	17
2.	<i>Thẩm quyền quyết định</i>	17
V.	PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG	17
1.1.	<i>Đấu giá công khai</i>	18
1.2.	<i>Chào bán cạnh tranh</i>	21
1.3.	<i>Phương thức thỏa thuận</i>	22
VI.	GIÁ KHỞI ĐIỂM VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THU ĐƯỢC KHI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	24
VII.	ĐÁNH GIÁ LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG	25
VIII.	KẾT LUẬN	25

DANH MỤC CÁC KÝ HIỆU & TỪ VIẾT TẮT

BTC:	Bộ Tài Chính
TSLĐ:	Tài sản lưu động
HĐQT	Hội đồng quản trị
DHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
CP:	Cổ phần
TS:	Tài sản
VCSH:	Vốn chủ sở hữu
LN:	Lợi nhuận
Công ty:	Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum
Tổ chức được chào bán:	Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum
KIECO:	Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum
ATVSLĐ:	An toàn vệ sinh lao động
SXKD:	Sản xuất kinh doanh
BHLĐ:	Bảo hộ lao động
VSD:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1 Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 30/06/2020	9
Bảng 2 Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/06/2020.....	10
Bảng 3 Tình hình sử dụng đất	10
Bảng 4 Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty	11
Bảng 5 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty	12

PHẦN I: CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐƯỢC CHÀO BÁN

1. Thông tin cơ bản

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**
- Tên tiếng Anh: **KONTUM IRRIGATION EXPLOITATION AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **KIECO**
- Trụ sở chính: **Số 42 Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, Thành phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum**
- Điện thoại: **(84-260) 386 3598**
- Fax: **(84-260) 386 3598**
- Giấy CNĐKKD: **Số 6100105078 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 31/12/1996, cấp lần thứ 8 ngày 29/12/2011.**
- Vốn điều lệ đăng ký: **714.047.000 đồng (Bảy trăm mười bốn triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).**
- Vốn điều lệ thực góp: **714.047.000 đồng (Bảy trăm mười bốn triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).**
- Số lượng cổ phiếu: **71.404 cổ phiếu.**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu.**

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần khai thác và xây dựng thủy lợi Kon Tum tiền thân là Công ty Khai thác công trình thủy lợi Kon Tum. Theo Quyết định số: 1310/QĐ-UBND ngày 15/11/2006 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa; Quyết định số: 1431/QĐ-UBND ngày 12/12/2006 của UBND tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty khai thác công trình thủy lợi Kon Tum thành Công ty cổ phần. Ngày 12 tháng 4 năm 2007 Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất đã được tổ chức và thống nhất thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần khai thác và xây dựng thủy lợi Kon Tum trong khuôn khổ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn dưới luật.

Trụ sở chính của Công ty: Số 42 (số cũ 03) Hoàng Diệu, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Cơ cấu cổ đông của Công ty:

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

- Tổng nguồn vốn Điều lệ của Công ty là 714.040.000 đồng, tương ứng 71.404 cổ phần phổ thông; trong đó cổ đông nhà nước là 464.130.000 đồng chiếm 65% cổ phần, cổ đông bán ưu đãi cho người lao động trong công ty là 107.110.000 đồng chiếm 15% cổ phần; cổ phần bán đấu giá công khai là 142.800.000 đồng chiếm 20% tổng số vốn điều lệ.

- Có Giấy đăng ký kinh doanh lần đầu số: 3803000054, Ngày cấp: 16/04/2007
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Kon Tum. Đăng ký thay đổi lần thứ 8 số: 6100105078 ngày 29/12/2011.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Phá dỡ;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
- Lắp đặt hệ thống điện;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
- Hoạt động tư vấn quản lý;
- Đầu tư, sản xuất, truyền tải điện, phân phối điện; Thực hiện đầu tư các công trình thủy lợi; Khai thác, sản xuất cát, đá, sỏi; Các hoạt động về kiến trúc, tư vấn công nghệ kỹ thuật khác: Theo dõi giám sát thi công các công trình xây dựng, thẩm tra hồ sơ xây dựng, dịch vụ khảo sát xây dựng, quản lý và điều hành dự án.

Địa bàn kinh doanh: thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

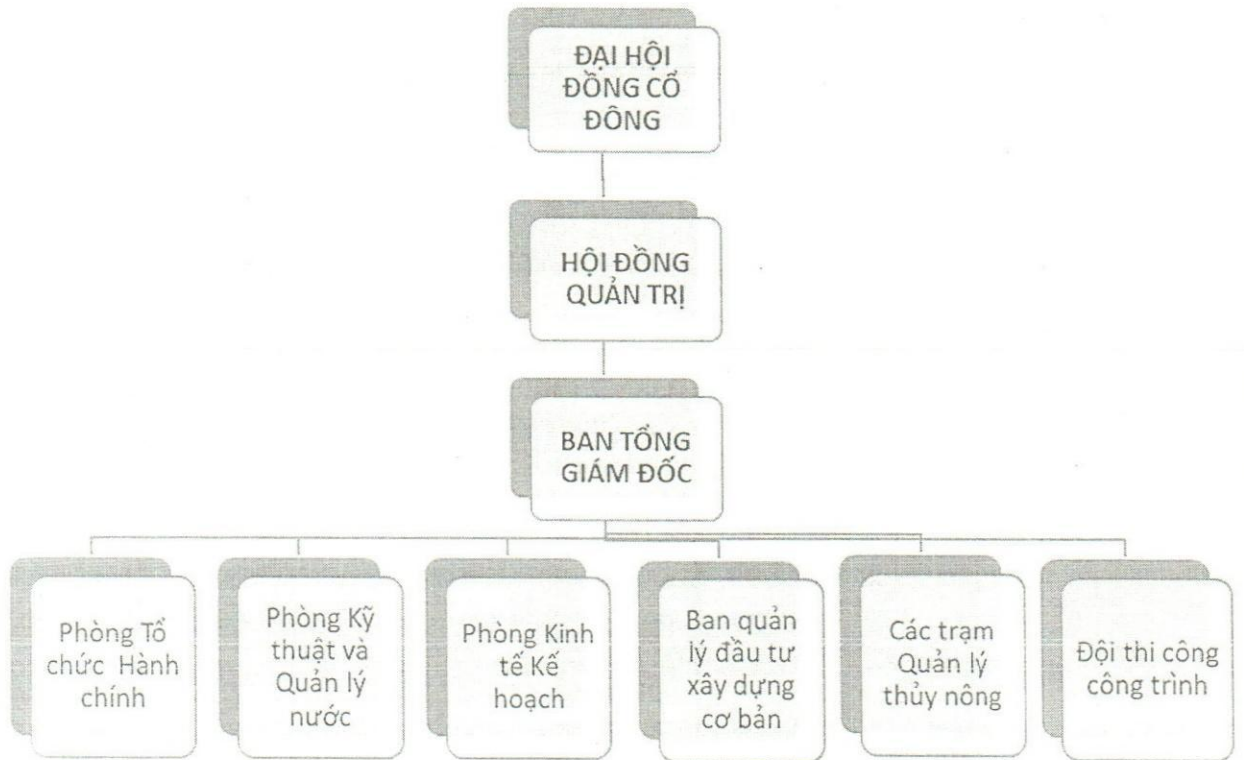
4. Quá trình tăng vốn điều lệ

Kể từ khi chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần cho đến nay, Công

ty đã tăng vốn điều lệ từ quỹ đầu tư phát triển với số vốn : 5.677.000 đồng. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 30/06/2020 vẫn là 714.047.000 đồng.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Sơ đồ cơ cấu tổ chức



Nguồn: KIECO

Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy Lợi Kon Tum hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc sẽ quản trị, giám sát và điều hành doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần. ĐHCĐ thực thi tất cả các quyền hạn của Công ty nhưng không làm giảm hoặc giới hạn các quyền của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ.

Hội đồng quản trị là cơ quan lãnh đạo công ty bằng các chủ trương và nghị quyết về chiến lược kinh doanh (chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được xác định cụ thể trong điều lệ công ty).

Giám đốc công ty là người trực tiếp điều hành toàn bộ mọi hoạt động của công ty trong khuôn khổ điều lệ và phương án sản xuất kinh doanh của công ty thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

Phó giám đốc do giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm và phân công nhiệm vụ, phó giám đốc có trách nhiệm là người tham mưu và giúp việc cho giám đốc, đồng thời là người có quyền điều hành và thực hiện các nhiệm vụ khi được giám đốc ủy quyền.

Phòng Tổ chức hành chính có nhiệm vụ giúp giám đốc quản lý tổ chức lao động tiền lương và hành chính quản trị.

Phòng kỹ thuật và quản lý nước: tham mưu và giúp giám đốc về công tác kỹ thuật, công tác quản lý nước và bảo vệ công trình (quản lý và chỉ đạo về công tác kỹ thuật khoa học, định mức kinh tế kỹ thuật; quản lý công tác thống kê và quy hoạch các công trình, lập kế hoạch dùng nước..).

Phòng kinh tế kế hoạch: Giúp giám đốc quản lý công tác tài chính kế toán, tài sản của công ty, tham mưu cho giám đốc về vốn, về chế độ chính sách tài chính, nghĩa vụ thuế...).

Ban quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được thành lập theo quyết định của giám đốc công ty khi công ty được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng các dự án, chịu sự điều hành trực tiếp của giám đốc công ty.

Các Trạm quản lý thủy nông là các đơn vị trực thuộc chịu sự điều hành tất cả về mọi mặt của giám đốc công ty, là đơn vị trực tiếp sản xuất cung cấp các sản phẩm công ích theo đơn đặt hàng của nhà nước, quản lý vận hành công trình, lập kế hoạch dùng nước, quản lý và bảo vệ công trình, phòng chống thiên tai hạn hán lũ bão...

Các Đội thi công: Thực hiện xây dựng thi công các công trình khi được giám đốc giao nhiệm vụ, thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu.

6. Vốn Điều lệ và cơ cấu cổ đông

6.1 Vốn điều lệ và cổ phần

Vốn điều lệ Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6100105078 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp ngày 29/12/2011 là: 714.047.000 đồng (bằng chữ: Bảy trăm mười bốn triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Tổng số cổ phần đang lưu hành là 71.404 cổ phần phổ thông.

6.2 Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/06/2020

Bảng 1 Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 30/06/2020

Stt	Tên cổ đông	Số CP	Tỷ lệ
1	UBND tỉnh Kon Tum	46.413	65.00%
2	Dương Quốc Khánh	14.167	20.00%
	TỔNG CỘNG:	60.571	85,00%

Nguồn: KIECO

Bảng 2 Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/06/2020

Stt	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	<i>Trong nước</i>	67	71.404	100%
	Cổ đông pháp nhân	0	0	0
	Cổ đông cá nhân	67	71.404	100%
2	<i>Cổ đông nước ngoài</i>	0	0	0
	Cổ đông pháp nhân	0	0	0
	Cổ đông cá nhân	0	0	0
	TỔNG CỘNG:	67	71.404	100%

Nguồn: KIECO

7. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty

Danh sách các bất động sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của Công ty:

Bảng 3 Tình hình sử dụng đất

Stt	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Hình thức sử dụng	Căn cứ pháp lý
1	Số 42 Đường Hoàng Diệu, tp Kon Tum chiều rộng x dài = (14,1x29,0)m; số tờ bản đồ: 19. số thửa đất: 38	417,01	Đã xây dựng trụ sở làm việc		Thuê đất trả tiền hàng năm	

Nguồn: KIECO

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

8.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

Bảng 4 Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	% tăng, giảm	30/06/2020
1	Tổng giá trị TS	876,39	850,54	-2,9%	830,11
2	DT thuần	-	-	N/A	-
3	LN từ HĐKD	(55,19)	(25,84)	N/A	(20,44)
4	Lợi nhuận khác	-	-	N/A	-
5	LN trước thuế	(55,19)	(25,84)	N/A	(20,44)
6	LN sau thuế	(55,19)	(25,84)	N/A	(20,44)

Nguồn: BCTC năm 2019 và BCTC kiểm toán quý 2/2020 của Kieco

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Khoản công nợ phải thu và phải trả chưa được đối chiếu xác nhận tại ngày 30/06/2020 lần lượt là 68.237.000 đồng và 234.880.606 đồng. Chúng tôi không thể xác nhận tính đúng đắn của các khoản nợ này bằng thủ tục kiểm toán thay thế. (Theo chứng thư số Vc 20/11/17/DN ngày 16/11/2020: Khoản công nợ phải thu chưa được đối chiếu xác nhận tại ngày 30/06/2020 là 68.237.000 đồng và khoản phải trả chưa được đối chiếu tại ngày 30/06/2020 là 3.805.841 đồng)

Khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán chưa được trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính. Theo đó, số dự phòng trích lập thiếu so với quy định là 68.237.000 đồng. Nếu trích lập đúng theo quy định thì chi phí quản lý doanh nghiệp tăng lên và lợi nhuận kế toán trước thuế sẽ giảm đi với số tiền tương ứng.

Chi phí tiền lương phải trả cho người lao động nhưng hết thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm thực tế chưa chi. Theo đó, khoản chi phí không hợp lý hợp lệ là 28.451.610 đồng. Nếu chi phí này được loại trừ đúng thì chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp thêm trong kỳ tăng lên 1.602.676 đồng.

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

- **Thuận lợi:**
 - Công ty dù tư cách pháp nhân và chức năng với nhiều ngành nghề theo quy định của pháp luật; có trụ sở khang trang và các thiết bị thứ yếu hỗ trợ cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tương đối được đảm bảo; Nhà nước nắm giữ

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

cổ phần chi phối 65% vốn điều lệ, nên có cơ hội để liên hệ tìm kiếm công việc làm phù hợp với giấy phép đăng ký kinh doanh của công ty nếu được sự quan tâm, hỗ trợ của cổ đông Nhà nước.

• **Khó khăn:**

- Do cơ chế, tổ chức có sự thay đổi mà cụ thể là việc thu hồi tài sản giữ hộ tại công ty theo Quyết định 69/QĐ-UBND của UBND tỉnh Kontum ngày 19/01/2012 để bàn giao cho đơn vị sự nghiệp mới thành lập quản lý, sử dụng (Ban quản lý – khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum). Việc Ủy ban nhân dân Tỉnh thu hồi tài sản giữ hộ tại công ty nên công ty không còn công trình thủy lợi để quản lý, khai thác thực hiện nhiệm vụ công ích gắn với hoạt động SXKD của đơn vị, nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến công việc chính của công ty và việc làm của người lao động sau thời điểm thực hiện quyết định 69/QĐ-UBND. Vì vậy, đa số người lao động tại công ty trước đây tự nguyện làm đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động với công ty để xin chuyển đi làm công việc ở đơn vị mới:

- Sau khi công ty thực hiện xong công tác bàn giao theo quyết định 69/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 19/01/2012 vào tháng 3/2012 thì công ty không còn đối tượng quản lý, khai thác, sử dụng và xây dựng kế hoạch SXKD theo cơ chế đặt hàng để thực hiện nhiệm vụ công ích nữa.

- Tài sản và các công trình thủy lợi đã được bàn giao cho đơn vị mới (Ban quản lý – khai thác các công trình thủy lợi tỉnh Kon Tum), nên công ty không có việc làm, nhân lực không còn; nguồn vốn lưu động công ty không có, báo cáo tài chính của công ty các năm liền kề gần đây đều âm, không có doanh thu về hoạt động SXKD, do đó năng lực tài chính của công ty không đảm bảo trong việc tham gia đấu thầu, nhận thầu xây dựng công trình; uy tín cạnh tranh trong công việc không có nên quá trình tìm kiếm công việc phù hợp với giấy phép kinh doanh của công ty rất khó khăn và không thể.

- Thực tế trong gần mười năm trở lại đây do chủ trương, cơ chế thay đổi nên công ty không tìm được việc làm theo giấy phép đăng ký kinh doanh; mặt khác không có sự tham gia và hỗ trợ của các cổ đông kể cả cổ đông Nhà nước (có vốn điều lệ 65% Cp) nên mọi hoạt động của công ty đã bị ngưng trệ và ngừng hoạt động, công ty chỉ tồn tại trên danh nghĩa.

- Thực hiện chủ trương của Thoái 65% phần vốn Nhà nước tại công ty từ năm 2013 nhưng do cơ chế, chính sách, quy định áp dụng thay đổi ... đến nay vẫn chưa thực hiện xong.

8.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 5 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
--------------	-----	----------	----------

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,78	1,80
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,78	1,80
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	32,73%	33,72%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	48,65%	50,88%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	Vòng	N/A	N/A
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	N/A	N/A
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	N/A	N/A
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	-8,94%	-4,48%
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	-6,10%	-2,99%
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	N/A	N/A
+ Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng/cp	(773)	(362)

Nguồn: BCTC năm 2019 của Kieco

9. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm tiếp theo

Hiện tại Công ty đang phối hợp với các ngành chức năng liên quan thực hiện công tác thoái 65% phần vốn Nhà nước tại công ty theo chủ trương của UBND tỉnh Kon Tum.

Từ năm 2012 đến nay do không tìm được việc làm nên không thực hiện được kế hoạch sản xuất kinh, vì vậy lợi nhuận hàng năm đều âm và được thể hiện qua Báo cáo tài chính hàng năm (tính đến 06 tháng đầu năm 2020 âm hơn 407 triệu đồng).

10. *Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Không có.*

11. *Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu được thoái vốn: Không có.*

II. NHU CẦU CỦA THỊ TRƯỜNG ĐỐI VỚI CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

Sau khi Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum thực hiện xong công tác bàn giao theo quyết định 69/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 19/01/2012 vào tháng 3/2012 thì công ty không còn đối tượng quản lý, khai thác, sử dụng và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo cơ chế đặt hàng để thực hiện nhiệm vụ công ích nữa.

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua;
- Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội về Quản lý và sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán chứng khoán để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/9/2018);
- Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê

duyet danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn năm 2020;

- Công văn số 2821/UBND-KTTH ngày 03/08/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thoái vốn Nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành ngày 12/04/2007;

- Chứng thư thẩm định giá trị doanh nghiệp Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum số Vc 20/11/17/DN ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Công ty CP Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam, thời điểm xác định giá là ngày 30/6/2020;

- Văn bản số 4556/UBND-KTTD ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum.

II. MỤC ĐÍCH VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Căn cứ định hướng và chủ trương chuyển nhượng vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà nhà nước không phải nắm giữ vốn, cụ thể:

Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn năm 2020, theo đó Nhà nước sẽ thoái 65% tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum.

Như vậy việc chuyển nhượng vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum là phù hợp với định hướng và chủ trương của Chính phủ đồng thời tạo nguồn thu cho Ngân sách Nhà nước khoản vốn nộp vào Quỹ Hỗ trợ Sắp xếp và Phát triển Doanh nghiệp. Bên cạnh đó, việc giảm tỷ lệ sở hữu của Nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum sẽ giúp cho các thành phần kinh tế khác tham gia vào quá trình tái cấu trúc và quản trị, điều hành doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN, LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN ĐẦU TƯ RA NGOÀI CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM

Tình hình đầu tư vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum đến nay như sau:

- Số lượng cổ phần Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum nắm giữ tại Công ty: 46.413 cổ phần;

- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá: 464.130.000 đồng;

- Giá trị sổ sách 1 cổ phần của Công ty (tính đến ngày 30/06/2020): 7.060 đồng/cổ phần.

IV. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Nguyên tắc thực hiện

Việc nhượng bán các khoản đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán, phù hợp với Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum và các quy định hiện hành của pháp luật.

Việc chuyển nhượng cổ phần thuộc sở hữu của Nhà nước được thực hiện theo Quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn, Nghị định 91/2015/NĐ-CP cùng Thông tư hướng dẫn số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính và Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào Doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại Doanh nghiệp.

Theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 38 Nghị định 91/2015/NĐ-CP, và Khoản 15.1.b Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 thì việc chuyển nhượng vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp phải bảo đảm theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, bảo toàn vốn nhà nước đầu tư ở mức cao nhất, hạn chế tối đa tổn thất đầu tư trong chuyển nhượng vốn, tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển ổn định.

2. Thẩm quyền quyết định

Thẩm quyền quyết định việc chuyển nhượng thuộc cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước là Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum căn cứ Khoản 2b Điều 38 Nghị định 91/2015 và Nghị định 32/2018. Cụ thể như sau:

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển nhượng trong từng giai đoạn.

b) Cơ quan đại diện chủ sở hữu xây dựng lộ trình, quyết định phương án và tổ chức thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển nhượng đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Trường hợp chuyển nhượng vốn nhà nước tại doanh nghiệp chưa có trong danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước chuyển nhượng đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định thì cơ quan đại diện chủ sở hữu phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định trước khi xây dựng phương án và tổ chức thực hiện chuyển nhượng vốn nhà nước tại doanh nghiệp này.

V. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Số lượng cổ phần của Nhà nước dự kiến chuyển nhượng

Số lượng cổ phần chuyển nhượng: 46.413 cổ phần, chiếm 65%

vốn điều lệ của Kieco.

Loại cổ phần chuyển nhượng: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Giá trị cổ phần chuyển nhượng theo mệnh giá: 464.130.000 đồng

Số cổ phần nắm giữ sau khi chuyển nhượng: 0 cổ phần

Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 29/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn năm 2020, theo đó Nhà nước sẽ thoái 65% tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum. Như vậy, việc chuyển nhượng phần vốn nhà nước tương đương 65% vốn Điều lệ tại Kieco phù hợp với chủ trương của Chính phủ.

2. Đối tượng nhận chuyển nhượng

Tất cả các nhà đầu tư (cá nhân, tổ chức) trong và nước ngoài đáp ứng điều kiện theo Quy chế chuyển nhượng vốn.

3. Phương thức chuyển nhượng

Theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Nghị định 32: “Việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần chưa niêm yết được thực hiện theo phương thức đấu giá công khai; trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.”

Do hiện tại cổ phiếu của CTCP Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum chưa được đăng ký giao dịch trên sàn nên việc chuyển nhượng vốn của Nhà nước tại Công ty sẽ được thực hiện theo trình tự sau: **Đấu giá công khai → Chào bán cạnh tranh → Phương thức thỏa thuận.**

Giá trị chuyển nhượng vốn tính theo mệnh giá tại CTCP Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum là 464.130.000 đồng (dưới 10 tỷ đồng) nên căn cứ theo quy định tại khoản 3.b Điều 16 Nghị định 32, tổ chức tư vấn đề xuất UBND tỉnh Kon Tum xem xét lựa chọn tổ chức bán đấu giá thông qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

1.1. Đấu giá công khai

a) Các bước thực hiện:

Bước 1: UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn, trong đó bao gồm phê duyệt giá khởi điểm dựa trên cơ sở giá trị được xác định thông qua tổ chức có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật về thẩm định giá;

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

- Bước 2: UBND tỉnh Kon Tum và tổ chức thực hiện bán đấu giá thống nhất kế hoạch chi tiết triển khai công tác bán đấu giá;
- Bước 3: Thực hiện việc công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn theo quy định pháp luật hiện hành (*trước khi tổ chức buổi đấu giá tối thiểu 20 ngày*); đồng thời gửi hồ sơ đấu giá cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp);
- Bước 4: Tổ chức cho các nhà đầu tư có nhu cầu đăng ký tham gia đấu giá tại các địa điểm đăng ký;
- Bước 5: Tổ chức buổi đấu giá và tiến hành thu tiền - hoàn trả tiền cọc cho các nhà đầu tư theo quy định;
- Bước 6: Tổ chức bán đấu giá cổ phần chuyển tiền thu được từ đợt đấu giá và bàn giao toàn bộ hồ sơ đấu giá cho UBND tỉnh Kon Tum;
- Bước 7: Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành các thủ tục hoàn tất quá trình chuyển nhượng vốn và chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành. Báo cáo kết quả chào bán cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và Bộ Tài chính theo quy định.

b) Lộ trình thực hiện dự kiến:

Thời gian thực hiện dự kiến: 10 tuần, kể từ khi UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn.

Thời gian dự phòng: 01 tuần.

Stt	Nội dung công việc	Tuần làm việc dự kiến										Trách nhiệm			
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	BVSC	UBND		
1	UBND tỉnh Kon Tum và tổ chức bán đấu giá (BVSC) thống nhất kế hoạch chi tiết triển khai công tác bán đấu giá cổ phần. Công bố thông tin về việc bán đấu giá cổ phần trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định (03 số báo phát hành toàn													Phối hợp	Thực hiện

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

Stt	Nội dung công việc	Tuần làm việc dự kiến										Trách nhiệm		
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	BVSC	UBND	
	quốc và báo địa phương). Niêm yết thông tin về việc bán đấu giá cổ phần tại các điểm đăng ký tham dự đấu giá.													
2	Tổ chức cho các nhà đầu tư đăng ký, nộp tiền đặt cọc và nhận phiếu tham dự đấu giá.												Thực hiện	Phối hợp
3	Tổng hợp danh sách các nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá.													
4	Tổ chức cho các nhà đầu tư đã đăng ký đấu giá nộp phiếu tham dự đấu giá.												Thực hiện	Phối hợp
5	Tổ chức buổi đấu giá bán cổ phần thoái vốn và thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư.												Phối hợp	Phối hợp
6	Thu tiền mua cổ phần của các nhà đầu tư được mua cổ phần và hoàn trả tiền cọc cho nhà đầu tư không được mua cổ phần.												Thực hiện	Phối hợp
7	Tổng hợp kết quả bán đấu giá cổ phần, báo cáo các cơ quan quản lý có liên quan theo quy định.												Thực hiện	Thực hiện
8	Tổ chức đấu giá chuyển tiền bán đấu giá thu được cho Nhà nước												Phối hợp	Phối hợp

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

Stt	Nội dung công việc	Tuần làm việc dự kiến										Trách nhiệm		
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	BVSC	UBND	
9	Làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phiếu cho Nhà đầu tư.												Phối hợp	Thực hiện
10	Dự phòng													

Các trường hợp đấu giá công khai không thành công bao gồm:

1. Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;
2. Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
3. Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;
4. Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối không mua; và
5. Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá.

Trong trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết, UBND tỉnh Kon Tum hoặc cơ quan được ủy quyền sẽ tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng vốn theo phương thức chào bán cạnh tranh.

1.2. Chào bán cạnh tranh

Chào bán cạnh tranh là phương thức chào bán cạnh tranh về giá để tiếp tục thực hiện chuyển nhượng phần vốn của doanh nghiệp nhà nước góp tại công ty cổ phần (sau khi đã bán đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết).

Phương thức chào bán cạnh tranh được thực hiện theo quy định tương ứng đối với phương thức đấu giá công khai.

- Việc chào bán cạnh tranh chỉ thực hiện khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia, đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định tại quy chế phiên chào bán cạnh tranh.
- Nhà đầu tư tham dự phiên chào bán cạnh tranh được lựa chọn chia tổng số cổ phần đăng ký mua thành nhiều phần số lượng cổ phần để đặt giá mua

khác nhau.

- Tương ứng với mỗi phần số lượng cổ phần được chia ra từ tổng số cổ phần đăng ký mua nhà đầu tư đặt một mức giá mua nhưng không được thấp hơn mức giá khởi điểm.

Để thuận lợi cho công tác tổ chức phiên chào bán cạnh tranh, và đặc biệt là hạn chế rủi ro cho nhà đầu tư có thể có sai sót khi phân chia số lượng cổ phần đăng ký mua thành nhiều phần khác nhau và đặt nhiều mức giá khác nhau dẫn đến vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh, trong Quy chế phiên chào bán cạnh tranh, chúng tôi khuyến nghị cơ quan đại diện chủ sở hữu nên xem xét và có quy định về giới hạn tối đa số phần được chia trong tổng số cổ phần đăng ký. Đề xuất được chia tối đa 03 phần, tương ứng với tối đa 03 mức giá.

a) Các bước thực hiện:

Bước 1: UBND tỉnh Kon Tum hoặc Cơ quan được ủy quyền phê duyệt lộ trình chào bán cạnh tranh và các văn bản khác theo quy trình chào bán của tổ chức chào bán cạnh tranh;

Bước 2: Thực hiện việc công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn theo quy định pháp luật hiện hành;

Bước 3: Tổ chức cho các nhà đầu tư có nhu cầu đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh tại các địa điểm đăng ký;

Bước 4: Tổ chức phiên chào bán cạnh tranh và tiến hành thu tiền – hoàn trả tiền cọc cho các nhà đầu tư theo quy định;

Bước 5: Tổ chức bán cổ phần (BVSC) chuyển tiền thu được từ đợt chào bán cạnh tranh và bàn giao toàn bộ hồ sơ đấu giá cho Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai;

Bước 6: Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành các thủ tục hoàn tất quá trình chuyển nhượng vốn và chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Lộ trình thực hiện dự kiến: tương tự lộ trình đấu giá tại khoản 3.1.b

Thời gian bắt đầu triển khai đợt chào bán cạnh tranh là khi đợt chào bán đấu giá được xác định là không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết.

Trong trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công, UBND tỉnh Kon Tum hoặc cơ quan được ủy quyền thực hiện tiếp tục việc chuyển nhượng vốn theo phương thức thỏa thuận.

1.3. Phương thức thỏa thuận

Phương thức thỏa thuận là phương thức chuyển nhượng vốn do UBND tỉnh

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

Kon Tum trực tiếp thỏa thuận với nhà đầu tư khi chào bán cạnh tranh không thành công và áp dụng trong trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế phiên chào bán cạnh tranh.

a) Các bước thực hiện:

Bước 1: Mời Nhà đầu tư đến thương thảo và ký hợp đồng mua bán cổ phần;

Bước 2: Thực hiện giao dịch: nhà đầu tư trả tiền cho giao dịch, bên bán nhận được thanh toán;

Bước 3: Thông báo cho CTCP Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum về việc UBND tỉnh Kon Tum hoàn thành thoái vốn cho nhà đầu tư; và

Bước 4: Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành các thủ tục hoàn tất quá trình chuyển nhượng vốn và chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Lộ trình thực hiện dự kiến:

Thời gian thực hiện dự kiến: 02 tuần

Thời gian dự phòng: 01 tuần

Stt	Hạng mục công việc	Thời gian làm việc (tuần)		
		1	2	3
1	Công bố thông tin và mời nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia thương thảo và ký hợp đồng chuyển nhượng vốn			
2	Thương thảo và ký hợp đồng mua bán cổ phần			
3	Thực hiện giao dịch: nhà đầu tư trả tiền cho giao dịch, UBND tỉnh Kon Tum nhận được thanh toán			
4	Báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Tài chính về kết quả thoái vốn và đề xuất xử lý (nếu có)			
5	Báo cáo quyết toán tiền thu bán cổ phần theo phương án được duyệt lên UBND tỉnh Kon Tum; Nộp tiền thu từ bán cổ phần vào Ngân sách Nhà nước			

Stt	Hạng mục công việc	Thời gian làm việc (tuần)		
		1	2	3
6	Dự phòng			

Ghi chú:

Việc thanh toán tiền bán cổ phần trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn.

Khi chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nhà nước theo phương thức thỏa thuận trực tiếp thì người có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn không được quyết định chuyển nhượng vốn cho doanh nghiệp nhận chuyển nhượng trong đó có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con dâu, con rể, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu là người quản lý doanh nghiệp và không được quyết định chuyển nhượng cho các cá nhân là người có quan hệ như trên.

VI. GIÁ KHỞI ĐIỂM VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THU ĐƯỢC KHI CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

4. Giá khởi điểm

Với mục đích xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum tại thời điểm 30/6/2020 là để Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum làm căn cứ xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn, Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam đã xác định giá trị một cổ phần của Kieco là **26.093 đồng/cổ phần** (theo Chứng thư thẩm định giá số Vc 20/11/17/DN ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam). Do vậy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum xem xét và ban hành Văn bản số 4556/UBND-KTTH ngày 10 tháng 12 năm 2020 về Phê duyệt giá khởi điểm để bán đấu giá cổ phần, thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum với mức giá trên làm cơ sở xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum theo quy định tại mục c Điều 29 Nghị định 91 (được sửa đổi theo Điều 15 Nghị định 32), cụ thể như sau:

Cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan chức năng được cơ quan đại diện chủ sở hữu ủy quyền, giao nhiệm vụ bằng văn bản lựa chọn và ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm định giá; xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn nhà nước đầu tư bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hằng năm), giá trị các quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm các giá trị văn hóa, lịch sử khác, nhãn hiệu, tên thương mại (nếu có) theo quy định của pháp luật.

**PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI KON TUM**

Theo đó, giá khởi điểm chào bán không được thấp hơn giá xác định theo đề xuất tại chứng thư thẩm định giá là 26.093 đồng/cổ phần.

Giá khởi điểm tối thiểu đề xuất: 26.093 đồng/cổ phần.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum sử dụng mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định 32 phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận). Trường hợp quá thời hạn nêu trên, phải xác định lại mức giá khởi điểm.

VII. ĐÁNH GIÁ LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Đánh giá lợi ích dự kiến thu được

Đối với Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum: Việc chuyển nhượng sẽ tạo cơ hội thu hút các nhà đầu tư có năng lực, từ đó gia tăng sự hỗ trợ, trách nhiệm của nhà đầu tư đối với việc nâng cao chất lượng quản trị, hiệu quả hoạt động cũng như sự phát triển của Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum. Về phía doanh nghiệp sẽ phải nâng cao hơn tính chủ động trong hoạch định và triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích của các cổ đông.

Đối với nhà đầu tư: Có cơ hội đầu tư hiệu quả vào các doanh nghiệp có tiềm năng đồng thời tăng thêm sự gắn kết trong hợp tác kinh doanh.

Đối với Nhà nước: Việc chuyển nhượng vốn tại sym husky sẽ giúp cải thiện nguồn thu ngân sách với giá trị dự kiến thu được từ việc chuyển nhượng vốn tính theo giá khởi điểm dự kiến 26.093 đồng/cổ phần là 1.211.054.409 đồng. Giá trị ròng thu được sẽ được xác định sau khi trừ các chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện việc chuyển nhượng vốn.

2. Kế hoạch thực hiện

Bắt đầu từ ngày UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn. Thời gian hoàn thành tùy theo kết quả chuyển nhượng vốn của từng phương thức chuyển nhượng theo phương án được duyệt. Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực.

VIII. KẾT LUẬN

Việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Khai thác và Xây dựng Thủy lợi Kon Tum là phù hợp với chủ trương cơ cấu lại các khoản đầu tư, đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước về đầu tư vốn, tạo nguồn thu cho Ngân sách trong việc tập

